

Thuốc nhỏ mắt

TOBRAMYCIN

0,3 %

Thuốc này chỉ dùng theo đơn thuốc
Để xa tầm tay trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

TRÌNH BÀY: Hộp 1 lọ 3 ml, 5 ml, 6 ml dung dịch nhỏ mắt.

THÀNH PHẦN:

Thành phần	Lọ 3 ml	Lọ 5 ml	Lọ 6 ml
Thành phần hoạt chất: Tobramycin	9 mg	15 mg	18 mg
Thành phần tá dược: Acid citric, Natri citrat, Natri clorid, Thimerosal, Nước cất.	vừa đủ	vừa đủ	vừa đủ

DƯỢC LÝ:

DƯỢC LỰC HỌC:

Tobramycin là một kháng sinh nhóm aminoglycosid có tác dụng diệt khuẩn với nhiều vi khuẩn hiếu khí Gram âm: *Acinetobacter junii*, *Acinetobacter ursingii*, *Citrobacter koseri*, *Escherichia coli*, *Klebsiella pneumoniae*, *Morganella morganii*, *Neisseria perflava*, *Proteus mirabilis*, *Pseudomonas aeruginosa*... và vi khuẩn hiếu khí Gram dương: *Bacillus megaterium*, *Bacillus pumilus*, *Corynebacterium accolens*, *Staphylococcus aureus*, *Staphylococcus haemolyticus*...

Tobramycin không có tác dụng với *Chlamydia*, nấm, virus và đa số các vi khuẩn yếm khí.

Cơ chế tác dụng chính xác chưa được biết đầy đủ, có thể thuốc ức chế tổng hợp protein ở các vi khuẩn nhạy cảm bằng cách gắn không thuận nghịch với các tiểu đơn vị 30S và 50S của ribosom vi khuẩn.

DƯỢC ĐỘNG HỌC:

Tobramycin được hấp thu với lượng rất nhỏ khi dùng qua đường nhỏ mắt.

CHỈ ĐỊNH:

Điều trị các bệnh nhiễm khuẩn mắt do các chủng vi khuẩn nhạy cảm với tobramycin gây ra như: viêm kết mạc, viêm giác mạc, viêm túi lệ, viêm mí mắt, đau mắt hột, lệo mắt,...

LIỀU DÙNG - CÁCH DÙNG:

- Nhiễm khuẩn nhẹ và trung bình: nhỏ 1 - 2 giọt vào mắt bị bệnh mỗi 4 giờ.
 - Nhiễm khuẩn nặng: nhỏ 1 - 2 giọt vào mắt bị bệnh mỗi giờ cho đến khi cải thiện bệnh, sau đó giảm dần số lần dùng thuốc.
- Thời gian điều trị khoảng 7 ngày.

* Lưu ý:

- Không dùng chung mỗi lọ cho nhiều người, không chạm vào đầu nhỏ giọt để tránh nhiễm khuẩn và

- không dùng quá 15 ngày sau lần mở nắp đầu tiên.
- Thuốc được dùng cho trẻ em từ 1 tuổi trở lên với liều dùng như người lớn.
- Với trẻ em dưới 1 tuổi: chưa có thông tin an toàn của thuốc, chỉ dùng thuốc này theo chỉ định của bác sĩ.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.

THẬN TRỌNG:

- Thận trọng khi dùng cho phụ nữ mang thai.
- Như các kháng sinh khác, khi dùng kéo dài có thể tạo ra các chủng vi khuẩn đề kháng, kể cả nấm. Nếu có bội nhiễm, nên áp dụng trị liệu thích hợp.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

- *Thường gặp*: khó chịu ở mắt, xung huyết, dị ứng mắt, ngứa mí mắt.
- *Ít gặp*: viêm giác mạc, mài mòn giác mạc, giảm thị giác, nhìn mờ, chảy nước mắt, phù nề kết mạc, phù nề mí mắt, đau mắt, khô mắt, ngứa mắt, tăng tiết nước mắt.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

- Chưa có báo cáo nào về tương tác thuốc khi dùng tobramycin nhỏ mắt.
- Trong trường hợp dùng đồng thời với các thuốc nhỏ mắt khác, dùng các thuốc cách nhau 5 - 10 phút.

SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ PHỤ NỮ CHO CON BÚ:

- Đối với phụ nữ có thai: chỉ sử dụng nếu thực sự cần thiết.
- Đối với phụ nữ cho con bú: cân nhắc tầm quan trọng để quyết định (nếu dùng thuốc thì ngưng cho trẻ bú mẹ).

TÁC ĐỘNG CỦA THUỐC KHI LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Thuốc không ảnh hưởng hoặc ảnh hưởng không đáng kể đến khả năng lái xe và sử dụng máy móc.

Nhìn mờ tạm thời hoặc rối loạn thị giác khác có thể ảnh hưởng đến khả năng lái xe hoặc sử dụng máy móc. Không lái xe hay vận hành máy móc nguy hiểm cho tới khi tầm nhìn rõ ràng.

QUÁ LIỀU VÀ XỬ TRÍ:

Triệu chứng quá liều ở một số bệnh nhân giống với biểu hiện của tác dụng không mong muốn như: đỏ mắt, chảy nước mắt nhiều, phù và ngứa mí mắt...

Vì không có thuốc giải độc đặc hiệu, nên khi dùng quá liều tại chỗ thì nên rửa mắt bằng nước sạch.

BẢO QUẢN: Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

HẠN DÙNG: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

TIÊU CHUẨN: TCCS